

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày: 20-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thu.

2. Ông Hồ Thế Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023. Phiên tòa được xét xử theo hình thức trực tuyến. Điểm cầu chính: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Điểm cầu thành phần: tại Trại giam Công an tỉnh Nghệ An. Đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1989 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 5, xã Qu B, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn C (chết) và con bà: Trịnh Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: ngày 24/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 (ba) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 03/2018/HS-ST), chấp hành xong hình phạt ngày 15/8/2020 (Giấy chứng nhận số 360/GCN), chưa bồi thường thiệt hại; ngày 09/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 70/2015/HSST); ngày 16/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 51/2014/HSST); tạm giữ, tạm giam: từ ngày 19/01/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1975. Nơi cư trú: xóm 5, xã Qu B, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Trương Văn H, sinh năm 1956. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22^h ngày 16/01/2023, Vũ Văn T đi qua nhà anh Trần Văn Đ tại xóm 5, xã Quỳnh Bá, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, thấy trong sân nhà anh Đ dựng nhiều xe máy. T mở cổng đi vào, thấy không có người ở nhà nên nảy sinh ý định trộm xe máy để bán lấy tiền tiêu xài. T đi lại gần xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát 37L3-006.39, thấy chìa khóa còn cắm trên ổ khóa, nên dắt bộ ra ngoài đường, cách sân nhà khoảng 20m rồi nổ máy điều khiển xe đi theo đường liên xã Quỳnh Bá sang Quỳnh Hậu. Khi đi đến cầu Cầu Sông thuộc địa phận xóm 1, xã Quỳnh Bá, T dừng xe, kiểm tra trong cốp xe không có tài sản, giấy tờ gì và thấy có 01 (một) cái cò lê, nên T dùng cò lê tháo biển số xe vứt xuống sông. Sau đó, T điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 08^h ngày 17/01/2023, T điều khiển xe đến quán chị Võ Thị D tại xóm 2, xã D H, huyện Diễn Châu hỏi mua đồ ăn sáng nhưng chưa có. Chị D bận đi chợ, nên khóa cổng, T không lấy xe ra được nên khóa cốp xe và trèo bờ tường rào ra ngoài.

Anh Trần Văn Đ làm đơn trình báo về việc mất xe. Ngày 19/01/2023, Vũ Văn T đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20a/KL-TCKH ngày 27/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave Alpha màu xanh bạc, biển số 37L3-006.39 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKS-QL ngày 03/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 24-27 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã

nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T khai nhận: vào khoảng 22^h ngày 16/01/2023, lợi dụng sơ hở của anh Trần Văn Đ, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave Alpha, màu xanh bạc, biển số 37L3-006.39 tại xóm 5, xã Quỳnh Bá, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, Kết luận định giá, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được việc lén lút trộm cắp tài sản có giá trị 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) của anh Đoàn là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị xét xử năm 2014 chưa được xóa án tích, năm 2015 tiếp tục phạm tội với tình tiết tăng nặng tái phạm, năm 2018 tiếp tục bị xét xử theo tình tiết tái phạm nguy hiểm. Tính đến ngày 16/01/2023, các bản án năm 2014, 2015, 2018 đều chưa được xóa án tích, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, đầu thú. Xét bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn Đ đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

[6] Về những vấn đề khác: Bị cáo để xe tại nhà chị Võ Thị D, chị D không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên không bị xử lý, là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn T 24 (hai tư) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/01/2023).

2. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Qu B (để biết);
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến